

# ĐÁNH GIÁ, NGHIỆM THU KẾT QUẢ PHỔ CẬP GIÁO DỤC BẮT BUỘC Ở TRUNG QUỐC

• **MINH ĐỨC**

*Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam*

**G**iao dục bắt buộc 9 năm ở Trung Quốc bao gồm giáo dục tiểu học bắt buộc và giáo dục trung học cơ sở (THCS) bắt buộc. Trong giai đoạn hiện nay, giáo dục tiểu học bắt buộc bao gồm chế độ 5 năm và 6 năm; giáo dục THCS bắt buộc bao gồm giáo dục THCS theo chế độ 3 năm hoặc 4 năm và giáo dục nghề nghiệp THCS.

Nhiệm vụ phổ cập giáo dục bắt buộc 9 năm ở Cộng hòa Nhân dân (CHND) Trung Hoa được chia làm ba giai đoạn tương ứng với trình độ phát triển của các vùng miền. Đó là:

- Hoàn thành đúng số lượng và chất lượng việc phổ cập giáo dục THCS một cách chặt chẽ vào năm 1990 ở các khu vực thành phố, vùng kinh tế phát triển của các tỉnh duyên hải với số dân ước tính chiếm 1/4 dân số cả nước.

- Hoàn thành đúng số lượng và chất lượng việc phổ cập giáo dục tiểu học, đồng thời tích cực chuẩn bị điều kiện phổ cập giáo dục phổ thông và giáo dục kĩ thuật nghề nghiệp ở trình độ THCS vào năm 1995 ở vùng nông thôn, thị trấn, kinh tế phát triển trung bình với số dân chiếm khoảng 1/2 dân số cả nước.

- Thực hiện phổ cập giáo dục cơ sở với mức độ khác nhau và tùy trình độ phát triển kinh tế của các địa phương thuộc khu vực kinh tế lạc hậu với số dân chiếm khoảng 1/4 dân số cả nước. Đối với khu vực này và các vùng dân tộc thiểu số, nhà nước phải tích cực chi viện cho việc phát triển giáo dục.

Để đảm bảo đến cuối thế kỉ 20 có thể hoàn thành việc phổ cập giáo dục tiểu học bắt buộc trên cả nước và phổ cập giáo dục bắt buộc 9 năm ở phần lớn các khu vực, đồng thời phấn đấu đến năm 2010 hoàn thành phổ cập giáo dục bắt buộc 9 năm trên cả nước, Trung Quốc đã có những quy định cụ thể về việc đánh giá, nghiệm thu các huyện (thành phố, khu vực trực thuộc thành phố) đã phổ cập giáo dục tiểu học bắt buộc hoặc giáo dục bắt buộc 9 năm.

Căn cứ vào “Luật Giáo dục bắt buộc nước CHND Trung Hoa” và các quy định thực thi chi tiết, công tác đánh giá, nghiệm thu phổ cập giáo dục tiểu học hoặc giáo dục bắt buộc 9 năm do chính quyền nhân dân tỉnh, khu tự trị, thành phố trực thuộc trung ương phụ trách. Bộ Giáo dục chịu trách nhiệm chỉ đạo, giám sát và kiểm tra công tác này. Công tác đánh giá, nghiệm thu được tiến hành theo từng thời kì, từng đợt theo quy hoạch thực hiện giáo dục nghĩa vụ do chính quyền nhân dân tỉnh, khu tự trị, thành phố trực thuộc trung ương đặt ra. Việc đánh giá, nghiệm thu được tiến hành theo từng giai đoạn hoặc kết hợp thực hiện cùng lúc đối với các huyện phổ cập giáo dục nghĩa vụ 9 năm trước năm 2000 tùy theo tình hình phổ cập giáo dục tiểu học và giáo dục THCS.

Tính đến cuối năm 1997, 65% địa phương của Trung Quốc đã phổ cập giáo dục nghĩa vụ 9 năm, tăng 47% so với năm 1993, tỉ lệ học sinh trung học cơ sở là 87%, tăng 15% so với năm 1992; tỉ lệ người trong độ tuổi thanh niên trung niên mù chữ chỉ còn 6%, giảm 4% so với năm 1992.

## 1. Yêu cầu cơ bản về trình độ phổ cập bắt buộc 9 năm

### 1.1. Tỉ lệ nhập học:

Tất cả trẻ em trong độ tuổi giáo dục tiểu học đều được nhập học. Tất cả thiếu niên trong độ tuổi giáo dục THCS ở các thành phố và huyện phát triển về kinh tế, văn hóa đều được nhập học. Các huyện khác đạt khoảng 95%.

Trẻ khuyết tật thuộc các độ tuổi nói trên ở các thành phố và huyện phát triển về kinh tế, văn hóa đạt khoảng 80%; các huyện khác đạt khoảng 60% (kể cả học sinh học hòa nhập ở các trường phổ thông bình thường).

### 1.2. Tỉ lệ bỏ học:

Tỉ lệ bỏ học của học sinh tiểu học và THCS

ở các thành phố và huyện phát triển về kinh tế, văn hóa được khống chế ở các mức tương ứng là dưới 1% và 2%; các huyện khác lần lượt không chế ở mức tương ứng là khoảng 1% và 3%.

### 1.3. Tỷ lệ hoàn thành bậc học:

Tỷ lệ hoàn thành giáo dục tiểu học trong dân số tròn 15 tuổi đạt khoảng 98%. Tỷ lệ hoàn thành giáo dục THCS trong dân số tròn 17 tuổi đạt yêu cầu do cấp tỉnh quy định.

### 1.4. Tỷ lệ mù chữ:

Tỷ lệ mù chữ trong dân số tròn 15 tuổi được khống chế ở mức khoảng 1% (Số người biết chữ bao gồm cả người đạt được yêu cầu xóa mù chữ bằng giáo dục phi chính quy).

Công tác xóa mù chữ cho thanh niên, trung niên của toàn huyện phù hợp yêu cầu quy định và được chính quyền nhân dân tỉnh, khu tự trị, thành phố trực thuộc trung ương đánh giá, nghiệm thu.

## 2. Yêu cầu cơ bản đối với huyện chỉ có thể phổ cập giáo dục tiểu học trước năm 2000

- Tỷ lệ nhập học của trẻ em trong độ tuổi đạt trên 95%. Đa số trẻ em, thiếu niên tàn tật ở huyện thị đều được nhập học.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học khống chế dưới 3%.

- Tỷ lệ hoàn thành giáo dục tiểu học trong dân số tròn 15 tuổi đạt yêu cầu quy định của cấp tỉnh.

- Tỷ lệ mù chữ trong dân số tròn 15 tuổi khống chế ở mức khoảng 5%.

- Tỷ lệ nhập học và tỷ lệ bỏ học của trẻ em gái trong độ tuổi và tỷ lệ hoàn thành giáo dục tiểu học và tỷ lệ mù chữ trong dân số tròn 15 tuổi đạt yêu cầu quy định của cấp tỉnh.

## 3. Yêu cầu cơ bản về trình độ giáo viên

- Tất cả giáo viên tiểu học và THCS đều đạt yêu cầu về nghề nghiệp.

- Trình độ học lực của giáo viên phù hợp quy định của Nhà nước và có Giấy chứng nhận đạt yêu cầu chuyên môn tương ứng. Đối với tiểu học, đạt trên 90%; đối với THCS, đạt trên 80%. Các huyện thực sự có khó khăn cũng phải đạt từ 70% trước năm 1995.

- Trình độ học lực của giáo viên tiểu học, THCS bổ sung sau khi thực hiện giáo dục nghĩa vụ đều phù hợp quy định của Nhà nước.

- Tất cả hiệu trưởng tiểu học, THCS đều được bồi dưỡng phù hợp cương vị và có Giấy chứng nhận đạt yêu cầu.

## 4. Yêu cầu cơ bản về điều kiện dạy học

- Việc bố trí, sắp xếp trường tiểu học, THCS phù hợp với quy định thực thi chi tiết Luật Giáo dục bắt buộc.

- Trường lớp tiểu học, THCS đều đạt yêu cầu tiêu chuẩn phân loại do cấp tỉnh quy định, đảm bảo yêu cầu kiên cố, đầy đủ, sử dụng phù hợp. Kịp thời loại bỏ các phòng học rách nát trong nhà trường.

- Thiết bị, đồ dùng dạy học, tài liệu, sách báo thư viện ở tiểu học, THCS đều đạt yêu cầu tiêu chuẩn phân loại, trang bị do cấp tỉnh quy định và đáp ứng được yêu cầu cơ bản của việc dạy học.

## 5. Yêu cầu về kinh phí giáo dục

Phải thực hiện "Hai tăng trưởng"<sup>\*</sup> về tài chính đối với việc cấp kinh phí cho giáo dục. Thực hiện cấp ngân sách là chính trong tổng mức chi cho giáo dục.

- Kinh phí dùng chung tính bình quân đầu học sinh hàng năm trong ngân sách cấp phát phải đạt tiêu chuẩn quy định của cấp tỉnh và tăng lên hàng năm.

- Lương giáo viên, công nhân viên (bao gồm cả phụ cấp có tính chính sách của chính quyền các cấp) phải được cấp phát đúng thời hạn và đủ mức quy định.

- Thực hiện thu đầy đủ các khoản phụ thu giáo dục ở thành thị và nông thôn theo quy định và đảm bảo sử dụng đúng mục đích, hợp lý các khoản kinh phí dành riêng cho giáo dục.

- Tìm kiếm các nguồn vốn cho giáo dục nghĩa vụ từ nhiều kênh khác nhau, kiên trì thực hiện các biện pháp tập trung vốn theo pháp luật, tuyên góp hỗ trợ việc học tập và thực hành tiết kiệm.

\* Tăng tỷ lệ ngân sách dành cho giáo dục bắt buộc. 2. Tăng lương giáo viên và kinh phí tính bình quân theo đầu học sinh.



## 6. Yêu cầu về chất lượng giáo dục

Tỉ lệ tốt nghiệp của học sinh các lớp tốt nghiệp Tiểu học và THCS đạt yêu cầu quy định của cấp tỉnh.

Các địa phương đều không được tự ý hạ thấp yêu cầu của các chỉ tiêu đã lượng hóa nêu trên. Đối với những chỉ tiêu chưa lượng hóa thì các tỉnh, khu tự trị, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ Luật Giáo dục bắt buộc của nước CHND Trung Hoa và quy định thực thi chi tiết của Luật này để xác định tiêu chuẩn cụ thể cho các khu vực khác nhau và báo cáo lên Bộ Giáo dục.

Đối với khu vực biên giới, vùng núi sâu, khu chăn nuôi đã hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học, nhưng cư trú rất phân tán, do điều kiện tự nhiên không thuận lợi, khó đạt được chỉ tiêu quy định thì tỉnh, khu tự trị có thể điều chỉnh thích đáng yêu cầu về tỉ lệ nhập học, tỉ lệ bỏ học và tỉ lệ hoàn thành cấp học ở giai đoạn giáo dục THCS và báo cáo lên Bộ Giáo dục phê chuẩn.

Đối với tiểu học do thôn thành lập ở các huyện chỉ có thể phổ cập giáo dục tiểu học bắt buộc trước năm 2000, thì có thể yêu cầu thực hiện trước như sau: các lớp học đều có phòng học, nhà trường không có phòng học rách nát, từng học sinh đều có bàn ghế, giáo viên có đồ dùng dạy học và tài liệu cần thiết.

## 7. Tổ chức đánh giá, nghiệm thu

Trong thời hạn quy hoạch thực hiện giáo dục nghĩa vụ do cấp tỉnh xác định, các huyện đã phổ cập giáo dục nghĩa vụ 9 năm hoặc giáo dục tiểu học bắt buộc phải bám sát các chỉ tiêu để tự kiểm tra, đánh giá và gửi báo cáo đề nghị chính quyền nhân dân cấp tỉnh nghiệm thu. Báo cáo, tư liệu về đánh giá, nghiệm thu cần phải báo cáo với ủy ban giáo dục quốc gia vào cuối tháng 10 hàng năm.

Sau khi nhận được đề nghị của các huyện, chính quyền nhân dân tỉnh, khu tự trị, thành phố trực thuộc trung ương cần phải tổ chức cán bộ, nhân viên thuộc các ngành giáo dục, tài chính, nhân sự và các ngành hữu quan khác tiến hành đánh giá, nghiệm thu. Khi đã đạt các yêu cầu, được chính quyền nhân dân cấp tỉnh phê chuẩn, thì trở thành huyện phổ cập giáo dục bắt buộc 9 năm hoặc huyện phổ cập giáo dục tiểu học bắt buộc.

Bộ Giáo dục, khi tiến hành thẩm tra tài liệu đánh giá, nghiệm thu của tỉnh, khu tự trị và thành phố trực thuộc trung ương, nếu phát hiện vấn đề không phù hợp với các yêu cầu công nhận phổ cập thì có thể giao trách nhiệm cho các tỉnh, khu tự trị và thành phố trực thuộc trung ương có liên quan tiến hành phúc tra và có quyền thẩm định, phê duyệt cuối cùng đối với kết luận phúc tra đó.

Tỉnh, khu tự trị và thành phố trực thuộc trung ương sẽ trao tặng danh hiệu, cấp giấy chứng nhận "Huyện phổ cập giáo dục bắt buộc 9 năm" hoặc "Huyện phổ cập giáo dục tiểu học" và khen thưởng các huyện đã phổ cập giáo dục bắt buộc 9 năm hoặc giáo dục tiểu học bắt buộc.

Bộ Giáo dục tổ chức định kì việc xét chọn và khen thưởng các huyện đi đầu trong việc phổ cập giáo dục bắt buộc 9 năm hoặc giáo dục tiểu học bắt buộc và công bố danh sách các huyện đã phổ cập giáo dục theo từng thời kì và từng đợt.

Sau khi được đánh giá, nghiệm thu, các huyện được công nhận đã phổ cập giáo dục bắt buộc 9 năm hoặc phổ cập giáo dục tiểu học bắt buộc phải tiếp tục có biện pháp củng cố, nâng cao trình độ phổ cập giáo dục bắt buộc. Nếu có hành vi gian lận trong hoạt động đánh giá, nghiệm thu hoặc liên tục 2 năm (trừ trường hợp đặc biệt) không đáp ứng được được các yêu cầu quy định thì chính quyền nhân dân tỉnh, khu tự trị và thành phố trực thuộc trung ương sẽ hủy bỏ danh hiệu huyện phổ cập giáo dục bắt buộc 9 năm hoặc giáo dục tiểu học bắt buộc và báo cáo lên Bộ Giáo dục xử lí theo quy định tại Điều 38 của văn bản "Chi tiết thi hành Luật giáo dục nghĩa vụ nước CHND Trung Hoa".

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết của BCH Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc về cải cách thể chế giáo dục. 1985.
2. Luật giáo dục bắt buộc Nước CHND Trung Hoa. 1986.
3. Bộ Giáo dục Trung Quốc. Biện pháp đánh giá, nghiệm thu phổ cập giáo dục bắt buộc. 1994.

## SUMMARY

From the basic requirements on qualifications by teachers, students, teaching conditions, education finance, education quality the author presents the way universal compulsory education in China is evaluated and approved.